

Số: /KH-UBND

Sông Mã, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh Sơn La về nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công năm 2022. UBND huyện ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công năm 2022 (gọi tắt là *Chỉ số PAPI*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách pháp luật; góp phần xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng được yêu cầu phục vụ tổ chức và công dân tốt hơn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp góp phần cải thiện các chỉ số nội dung, nâng cao thứ hạng Chỉ số PAPI của tỉnh năm 2022.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai đồng bộ từ huyện đến xã, thị trấn.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải đảm bảo thiết thực hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương; trong quá trình thực hiện xác định mức độ hài lòng của cá nhân phải đảm bảo thực chất, phản ánh đúng thực trạng hiệu quả hoạt động của nền hành chính.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân hiểu đầy đủ về Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Tuyên truyền, triển khai các hình thức thích hợp, tạo điều kiện cho Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện, phản ánh kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh, của huyện.

b) Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các quy định; xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm

quy chế dân chủ ở cơ sở. Công khai, minh bạch cơ chế, chính sách, hoạt động của cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã nhất là trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

c) Tập trung tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri rộng rãi, dân chủ, tạo cơ hội cho mọi công dân trong khu dân cư tham gia thảo luận, theo dõi, giám sát việc xây dựng mới hoặc tu sửa các công trình công cộng diễn ra ở địa bàn. Thực hiện nghiêm túc việc bầu Trưởng bản, Tổ trưởng Tổ dân phố. Xây dựng Quy chế thực hiện các kiến nghị trong thực hiện giám sát của HĐND và tiếp thu, trả lời ý kiến của cử tri.

2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện các Chương trình Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL); Đề án “Tăng cường Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL”. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

b) Thực hiện cập nhật kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo. Thực hiện công khai danh sách hộ nghèo, thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để dân biết, dân bàn, giám sát thực hiện. Tỷ lệ hộ nghèo phần đầu năm 2022 tiếp tục giảm 3% so với năm 2021, đạt 29,03%.

c) Thực hiện niêm yết, công khai, minh bạch thu chi ngân sách; hình thức công khai thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Tăng cường công tác giám sát của HĐND huyện, HĐND cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức và Nhân dân, kịp thời ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

d) Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện. Đề nghị điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất; kịp thời cập nhật, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá đất đã được phê duyệt trên Cổng thông tin điện tử của huyện và tại trụ sở UBND cấp xã; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Thực hiện hiệu quả Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân làm tăng mức độ và hiệu quả tương tác giữa chính quyền địa phương với người dân nhằm đáp ứng yêu cầu; giải quyết khiếu nại, kiến nghị của người dân. Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của

công dân; kịp thời phát hiện các điểm yếu kém trong quản lý để khắc phục và nâng cao trách nhiệm giải trình đối với người dân.

b) Thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện trách nhiệm giải trình quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Định kỳ tổ chức đối thoại với người dân, tập trung giải quyết dứt điểm những vướng mắc của Nhân dân, không để tồn đọng kéo dài gây bức xúc trong Nhân dân; định kỳ 06 tháng/lần tổ chức đối thoại trực tiếp với tổ chức, cá nhân về TTHC và giải quyết TTHC.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong việc giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của cấp chính quyền cơ sở với người dân. Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ, quy định của pháp luật và các quy trình cơ bản cho Ban Thanh tra nhân dân để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

d) Xây dựng và niêm yết lịch tiếp công dân; rà soát hệ thống sổ sách ghi chép, sổ theo dõi công tác tiếp công dân đảm bảo đúng mẫu, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh... đúng nội dung. Xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra; chỉ đạo kịp thời việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; tập trung giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

đ) Nâng cao chất lượng các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp hướng tới sự hài lòng của người dân; tham mưu cấp có thẩm quyền để xử lý các tranh chấp dân sự cho người dân.

4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

a) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân hiểu, giám sát và phản ánh những biểu hiện tham nhũng. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm trên các phương tiện thông tin của huyện và hệ thống truyền thanh ở cấp xã.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, chống phiền hà sách nhiễu trong lĩnh vực: y tế, giáo dục, cấp phép xây dựng, đất đai, tài nguyên môi trường, quản lý đô thị.....

c) Tiếp tục thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động vào cơ quan hành chính nhà nước. Thực hiện công khai, minh bạch trong tuyển dụng và các công tác khác về quản lý công chức, viên chức.

d) Tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết thủ tục hành chính để kịp thời phát hiện, ngăn chặn

và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị; xử lý mức độ tăng nặng hơn đối với hành vi, hiện tượng bị báo chí, người dân phát hiện. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, cấp xã.

5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

a) Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức tại các cơ quan hành chính nhà nước. Đặc biệt chú trọng các TTHC lĩnh vực chứng thực, xác nhận của chính quyền cấp xã; hành chính công cấp xã; cấp giấy phép xây dựng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tăng cường tuyên truyền và hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong giải quyết TTHC.

b) Tăng cường kiểm tra, đề xuất rút ngắn thời gian thực hiện các TTHC về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp phép xây dựng cho hộ gia đình, cá nhân.

c) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách TTHC, đề xuất cắt giảm các TTHC rườm rà, không cần thiết. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ, đề xuất rút ngắn thời gian và giảm chi phí nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân. Công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị; công bố công khai, minh bạch các TTHC; niêm yết, công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của huyện, xã và tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, cấp xã.

d) Phối hợp với cơ quan cấp trên đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện, với mục tiêu đánh giá khách quan chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính nhà nước, thông qua phương pháp điều tra xã hội học, lấy ý kiến người dân, tổ chức đã sử dụng dịch vụ hành chính công do các cơ quan hành chính nhà nước cung cấp.

6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập: tiếp tục cải tiến quy trình quản lý trong việc khám, chữa bệnh, y tế dự phòng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám, chữa bệnh, thanh toán bảo hiểm y tế nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC. Tăng cường đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế nhằm phát triển người tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu được giao (*phần đầu năm 2022 tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96% dân số*). Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực cấp thẻ bảo hiểm y tế; tiếp tục thực hiện có hiệu quả tin học hóa trong khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập: tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học cho các trường. Từng bước đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; tiếp tục triển khai Đề án kiên cố hóa trường lớp học. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, chuẩn hóa chức danh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án

phát triển giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông mới. Chỉ đạo các đơn vị giáo dục yêu cầu giáo viên (*đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm*) tăng cường, thường xuyên liên hệ, trao đổi với phụ huynh học sinh về kết quả học tập của các em học sinh.

c) Tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình cấp điện nông thôn trên địa bàn; đôn đốc các đơn vị liên quan đầu tư xây dựng các dự án trong quy hoạch điện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường rà soát các quy hoạch xử lý rác thải, rà soát quy hoạch nguồn nước và tham mưu tiếp tục đầu tư phương tiện và nâng cao dịch vụ thu gom rác thải. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào cứng hóa đường giao thông nông thôn gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới, phấn đấu trong năm 2022 hoàn thành từ 01 xã (Mường Lắm) đạt tiêu chí số 02 về giao thông theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới. Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến quản lý vận hành khai thác công trình cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh nông thôn.

d) Giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư

Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; từng bước xây dựng nền an ninh nhân dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới. Huy động và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị ở cơ sở và của toàn dân tham gia phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự ngay tại cơ sở; thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tăng cường có hiệu quả các mô hình tự quản tại xóm, tổ dân phố. Phấn đấu năm 2022, củng cố xây dựng trên 90% khu dân cư, xã, thị trấn và 95% số cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt chuẩn “*An toàn về an ninh, trật tự*”.

7. Nội dung “Quản trị môi trường”

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (*nhất là nguồn nước và không khí*); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải... các cấp chính quyền quan tâm hơn đến chất lượng nguồn nước và không khí để có những hành động kịp thời, trong đó cần huy động người dân tham gia cải thiện điều kiện môi sinh tại khu dân cư.

b) Tăng cường kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn trong việc thực hiện nghĩa vụ bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của huyện về bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước.

c) Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thực

hiện có hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường.

8. Nội dung “Quản trị điện tử”

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến người dân được biết, tiếp cận và sử dụng Cổng thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn. Nâng cao chất lượng, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định, nhất là các thông tin về TTHC, dịch vụ công trực tuyến; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, đa dạng hoá các hình thức tương tác trực tuyến với người dân phù hợp với điều kiện, phân khúc tiếp cận, trình độ dân trí trên địa bàn.

b) Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

c) Tiếp tục chỉ đạo phát triển hạ tầng viễn thông, internet băng thông rộng tới các vùng sâu, vùng xa kết hợp với Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm tăng số lượng thuê bao và số lượng người sử dụng internet. Phân đầu năm 2022, tỷ lệ người sử dụng Internet đạt 38,5%.

d) Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc chỉ đạo và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân bảo đảm sát, đúng với thời gian nhanh nhất. Nghiên cứu bổ sung chức năng phản hồi, đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả trả lời kiến nghị của cơ quan nhà nước để kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung, nâng cao chất lượng trả lời đáp ứng kỳ vọng của người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ NÂNG CAO CHỈ SỐ PAPI

(Có Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

a) Về việc thực hiện Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI năm 2022

Căn cứ các quy định hiện hành, tình hình thực tế tại đơn vị và các nội dung tại Kế hoạch này, cụ thể hóa, xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PAPI năm 2022. Kế hoạch phải đảm bảo các nội dung sau:

- Thời điểm ban hành Kế hoạch chậm nhất ngày 28/02/2022.

- Kế hoạch phải đảm bảo các yêu cầu: nội dung phải bảo đảm toàn diện trên tất cả 8 nội dung; các mục tiêu, nhiệm vụ phải cụ thể, xác định rõ kết quả đạt được, rõ mốc thời gian hoàn thành và xác định rõ cơ quan chủ trì, chịu trách

nhiệm chính và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

b) Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ*) để theo dõi việc thực hiện và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 05/6 (*thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/5/2022*); báo cáo năm trước 05/12 năm 2022 (*thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/11/2022*).

2. Các cơ quan, đơn chủ trì theo dõi thực hiện các Chỉ số nội dung và nội dung thành phần của Chỉ số PAPI

- Các cơ quan, đơn vị chủ trì theo dõi, thực hiện các Chỉ số nội dung và nội dung thành phần của Chỉ số PAPI (*các nhiệm vụ được UBND huyện giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*) chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá, xây dựng báo cáo về kết quả thực hiện trên toàn huyện theo các nội dung phụ trách, đảm bảo thời gian và chất lượng gửi về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ*) để tổng hợp.

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, chủ động tham mưu, đề xuất với UBND huyện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để nâng cao Chỉ số nội dung và nội dung thành phần được giao; chủ động tổ chức triển khai thực hiện, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị năm 2022.

3. Giao phòng Nội vụ: theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Giao phòng Văn hóa và Thông tin: chủ trì, tham mưu chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về những nội dung của Chỉ số PAPI; chủ trì, tham mưu, chỉ đạo triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc ứng dụng công nghệ thông tin, bưu chính công ích trong quá trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết TTHC.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện: tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính, phổ biến pháp luật và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tiếp thu, giải thích tất cả các kiến nghị của người dân kịp thời. Rà soát và tìm biện pháp tăng cường hiệu quả của các thiết chế đảm bảo trách nhiệm giải trình của chính quyền với người dân, trong đó có “*Ban Thanh tra nhân dân*”, “*Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng*”. Đồng thời lồng ghép với công tác dân vận để người dân cùng phối hợp thực hiện.

6. Đề nghị Công an huyện: tổ chức triển khai các giải pháp nhằm giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả về phòng Nội vụ: 6 tháng đầu năm trước ngày 05/6; cả năm trước 05/12 năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI năm 2022 của huyện Sông Mã. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện

phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (*qua phòng Nội vụ*) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV, 100b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lò Văn Sinh